

**PHIẾU KHẢO SÁT CỰU SINH VIÊN**  
**VỀ HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ VIỆC LÀM**  
 (Alumni Survey – Programme Outcomes & Employability)

### **I. MỤC ĐÍCH KHẢO SÁT**

Phiếu khảo sát này nhằm thu thập ý kiến phản hồi của cựu sinh viên sau tốt nghiệp để:

- Đánh giá mức độ đạt và duy trì chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO) trong môi trường làm việc thực tế;
- Đánh giá mức độ phù hợp của CTĐT với yêu cầu nghề nghiệp;
- Xác định khoảng cách giữa đào tạo và thực tiễn (training–practice gap);
- Cung cấp minh chứng cho hiệu quả đào tạo (programme effectiveness);
- Làm căn cứ cho cải tiến CTĐT theo chu trình PDCA.

### **II. THÔNG TIN CHUNG (ÃN DANH)**

- Ngành / Chương trình đào tạo: .....
- Năm tốt nghiệp: .....
- Thời gian kể từ khi tốt nghiệp:
  - ☐ < 1 năm
  - ☐ 1–3 năm
  - ☐ > 3 năm
- Trình độ đào tạo: ☐ Đại học ☐ Thạc sĩ ☐ Khác

### **III. THÔNG TIN VIỆC LÀM HIỆN TẠI**

- Tình trạng việc làm:
  - ☐ Có việc làm đúng ngành
  - ☐ Có việc làm gần ngành
  - ☐ Có việc làm khác ngành
  - ☐ Chưa có việc làm
  - ☐ Đang học tiếp
- Lĩnh vực công tác hiện tại: .....
- Vị trí công việc hiện tại: .....
- Thời gian tìm được việc làm đầu tiên sau tốt nghiệp:
  - ☐ < 3 tháng
  - ☐ 3–6 tháng
  - ☐ > 6 tháng

#### IV. HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

Đánh giá theo thang Likert 5 mức (mức độ đạt năng lực):

| Mức     | 1                       | 2           | 3                | 4       | 5               |
|---------|-------------------------|-------------|------------------|---------|-----------------|
| Ý nghĩa | Hoàn toàn không đáp ứng | Đáp ứng kém | Đáp ứng một phần | Đáp ứng | Đáp ứng rất tốt |

##### 4.1. Mức độ đạt chuẩn đầu ra trong thực tế làm việc

1. Kiến thức chuyên môn được đào tạo đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại.
2. Tôi có khả năng vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tế.
3. Chuẩn đầu ra CTĐT phản ánh đúng năng lực cần thiết cho công việc.
4. Tôi duy trì và phát triển được các năng lực đã được đào tạo tại trường.
5. Nhìn chung, CTĐT giúp tôi đáp ứng tốt yêu cầu nghề nghiệp.

##### 4.2. Năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp

6. Tôi có nền tảng chuyên môn vững để thực hiện công việc.
7. Tôi có khả năng làm việc độc lập trong lĩnh vực chuyên môn.
8. Tôi có khả năng làm việc nhóm trong môi trường chuyên nghiệp.
9. Tôi có khả năng sử dụng công nghệ và công cụ chuyên ngành.
10. Tôi có khả năng học hỏi nhanh để thích ứng với yêu cầu công việc mới.

##### 4.3. Kỹ năng mềm và năng lực bổ trợ

11. Kỹ năng giao tiếp được đào tạo đáp ứng yêu cầu công việc.
12. Kỹ năng thuyết trình và trình bày ý tưởng đáp ứng yêu cầu thực tế.
13. Kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả.
14. Tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề được phát huy tốt.
15. Tôi có khả năng làm việc trong môi trường đa dạng và thay đổi.

##### 4.4. Mức độ phù hợp giữa CTĐT và yêu cầu nghề nghiệp

16. Nội dung CTĐT phù hợp với yêu cầu thực tế của công việc.
17. Tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành trong CTĐT là hợp lý.
18. Các học phần chuyên ngành có tính ứng dụng cao.
19. Hoạt động thực tập/thực tế giúp ích trực tiếp cho công việc.
20. CTĐT giúp tôi rút ngắn thời gian thích nghi khi đi làm.

##### 4.5. Đánh giá các hoạt động cuối khóa

21. Đồ án/khóa luận tốt nghiệp có giá trị ứng dụng trong công việc.
22. Hoạt động thực tập giúp tôi hiểu rõ môi trường làm việc.
23. Tôi nhận được sự hướng dẫn phù hợp trong quá trình thực tập/đồ án.
24. Các hoạt động cuối khóa góp phần quan trọng vào năng lực nghề nghiệp.

##### 4.6. Đánh giá tổng thể về chương trình đào tạo

25. CTĐT đáp ứng tốt mục tiêu đào tạo đã đề ra.

26. CTĐT giúp tôi phát triển toàn diện kiến thức, kỹ năng và thái độ.
27. Tôi hài lòng với chất lượng đào tạo của CTĐT.
28. Tôi sẵn sàng giới thiệu CTĐT này cho người khác theo học.

#### **4.7. Câu hỏi khảo sát ý kiến về Tầm nhìn – Sứ mạng – Giá trị cốt lõi của Học viện**

29. Tầm nhìn hiện tại của Học viện rõ ràng, dễ hiểu và truyền cảm hứng
30. Sứ mạng hiện tại phản ánh đúng vai trò, trách nhiệm xã hội của Học viện
31. Giá trị cốt lõi đã thể hiện được trong hoạt động hàng ngày (dạy, học, NCKH, phục vụ cộng đồng)

#### **4.8. Đánh giá liên quan tới chuẩn Cơ sở giáo dục đại học (Theo thông tư 01/2024/TT-BGDĐT)**

Câu hỏi khảo sát ý kiến có năm mức độ đánh giá dành cho sinh viên đã tốt nghiệp: Chưa đi tìm việc; Chưa có việc làm; Có việc làm chưa phù hợp với trình độ chuyên môn; Tự tạo việc làm; Có việc phù hợp với trình độ chuyên môn.

32. Trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp, Anh/Chị đã có việc làm, tự tạo việc làm (hoặc đi học tiếp) phù hợp với trình độ đào tạo hay chưa?

#### **4.9. Câu hỏi mở**

1. Theo Anh/Chị, điểm mạnh, yếu trong tầm nhìn – sứ mạng – giá trị cốt lõi hiện tại của Học viện là gì?
33. Những nội dung trong CTĐT giúp bạn nhiều nhất cho công việc hiện tại:...
34. Những nội dung CTĐT còn thiếu hoặc chưa sát với thực tế nghề nghiệp: ...
35. Đề xuất cụ thể để cải tiến CTĐT cho các khóa sau: ....

### **V. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC KẾT QUẢ (CHO IQA)**

- Điểm TB  $\geq 3,5$ : Chuẩn đầu ra đạt yêu cầu trong thực tiễn
- Điểm TB  $< 3,5$ : Xác định khoảng cách đào tạo – thực tiễn
- Nhóm D & E  $< 3,5 \rightarrow$  ưu tiên cải tiến thực tập, nội dung ứng dụng
- So sánh:
  - o Sinh viên năm cuối  $\leftrightarrow$  Cựu sinh viên
  - o Cựu sinh viên  $\leftrightarrow$  Nhà tuyển dụng